

Bản án số: 25/2024/HS-PT
Ngày 19 - 12 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đoàn Thị Kim Thương;**

Các Thẩm phán: Ông **Phan Hồng Phước;**

Bà **Lê Hoài Thủy.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Hoàng Kim Khánh Duy**- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông **Trần Cúc Phương**- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2024, tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 46/2024/TLPT-HS ngày 29 tháng 10 năm 2024, đối với bị cáo **Trần Thế D** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2024/HSST ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần Thế D, sinh ngày 04 tháng 6 năm 1990 tại huyện V, tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố I, thị trấn H, huyện V, Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Trần Văn T (chết)** và bà **Nguyễn Thị D1**; vợ **Trần Thị H (đã ly hôn)** và có 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam ngày 12/6/2024, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 45 phút ngày 19/05/2024, vì cần tiền trả nợ và tiêu xài cá nhân nên **Trần Thế D** bắt xe buýt từ thị trấn H lên nhà cậu của mình là ông **Trần Văn Q** ở tại thôn C, xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị với mục đích giả vờ mượn xe mô tô đi có việc rồi đi cầm cố. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, **D** đến nhà không gặp ông **Q** nên gọi điện mượn xe để đi ra Quảng Bình làm giấy tờ cho con của **D**, ông **Q** đồng ý và nói lại lấy giấy tờ xe ở **L** (con gái ông **Q**) nhưng **L** nói giấy tờ trong bóp xe. Sau đó, **D** lấy xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 74L1-321.26, điều khiển chạy về thị trấn H vào tiệm **C** ở đường **N**, thị trấn H, huyện V, tỉnh Quảng Trị do anh **Lê Công M** làm chủ. Lúc này không có anh **M** ở nhà nên **D** đã gọi điện thoại cho anh **M** nói “cho anh cầm chiếc **Sì**” và

chụp ảnh chiếc xe sau đó dùng tài khoản Facebook Messenger có tên “Trần D” gửi hình ảnh chiếc xe Yamaha Sirius qua tài khoản của M “Minh M1”, thì anh M hỏi lại "chiếc xe muốn cầm là của ai", D trả lời "xe của bé em", anh M nói tiếp "anh mượn xe họ đi cầm lung tung Công an điều tra là mệt lắm" thì D đáp lại là "xe của bé em, chứ em nghĩ anh mượn được giấy tờ à". D gọi điện cho anh M và nói "cầm xe trên với giá 10.000.000 đồng", anh M đồng ý và yêu cầu chuyển máy cho mẹ của anh M là bà Trần Thị P để nhờ cất chìa khóa và giấy tờ xe. D cho M số tài khoản 3906205244244 Ngân hàng A, chủ tài khoản là anh Phạm Tuấn . Số tiền trên chuyển vào tài khoản Phạm T1 với mục đích để trả nợ cho anh T1. Một lúc sau thì D gọi lại cho anh M nói cần thêm 2.000.000 đồng, anh M đồng ý nên chuyển tiếp vào tài khoản ngân hàng trên. Sau đó D về gặp anh Phạm T1 và lấy 2.000.000 đồng tiền mặt để tiêu xài cá nhân. Đến tối cùng ngày D gọi điện cho ông Q nói “cháu lỡ cầm xe của cậu mà không có khả năng trả rồi”. Sau đó lên nhà ông Q trình bày để xin nhưng ông Q nói không được rồi trình báo sự việc đến Cơ quan Công an. Sau đó cơ quan công an đã triệu tập D đến làm việc và D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra xác định, với thủ đoạn như trên vào khoảng 12 giờ ngày 19/05/2024, vì cần tiền tiêu xài cá nhân và trả nợ nên D đã nảy sinh ý định mượn xe của anh Trần Phong N để đưa đi cầm cố lấy tiền. D nhắn tin cho anh N qua ứng dụng Facebook tài khoản mang tên “Trần Nhã” nói dối là mượn xe máy đi huyện C làm giấy đăng ký xe máy, hẹn trả xe lúc 15 giờ cùng ngày, anh N đồng ý. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, anh N đến đón D ở đường nhựa trước khu chế biến mũ cao su thuộc khu phố I, thị trấn H rồi chở D đến trước cửa hàng V, địa chỉ A L, thị trấn H, huyện V thì anh N giao xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh, biển kiểm soát 74L1- 37527, cùng giấy chứng nhận đăng ký xe cho D. Sau đó, D điều khiển xe đến tiệm cầm đồ của anh Lê Công M. Lúc đến thì anh M không có ở nhà, mà chỉ có mẹ của anh M là bà Trần Thị P, nên D đã gọi điện thoại cho anh M nói là "cho anh cầm chiếc xe", anh M hỏi "xe của anh hay của ai rứa?", D trả lời “xe của anh mới mua chưa kịp làm giấy tờ sang tên”, D nói là cho cầm chiếc xe với giá 10.000.000 đồng, nhưng anh M nói chỉ còn 8.000.000 đồng trong tài khoản nên D đồng ý và yêu cầu anh M chuyển tiền vào số tài khoản 3906205244244 Ngân hàng A mang tên Phạm Tuấn . D giao xe kèm chìa khóa xe và giấy chứng nhận đăng ký xe cho bà P. Khoảng 30 phút sau, D gọi điện cho anh M nói chuyển thêm 2.000.000 đồng tiền cầm xe thì anh M đồng ý và nhờ bạn là Nguyễn Đức H1 trú tại thị trấn H, huyện V, tỉnh Quảng Trị chuyển khoản 2.000.000 đồng vào số tài khoản Phạm T1, khoảng 15 phút sau D gửi hình ảnh chụp chiếc xe qua ứng dụng tin nhắn Messenger cho M kèm theo tin nhắn “mới tinh à, chuyển thêm cho anh 5 triệu nữa với” nhưng anh M nói chỉ thêm được 3.000.000 đồng nữa thôi thì D đồng ý, M tiếp tục nhờ Nguyễn Đức H1 chuyển thêm 3.000.000 đồng vào tài khoản anh T1. Sau đó D về gặp anh T1 lấy 3.000.000 đồng tiền mặt, còn số tiền 10.000.000 đồng D trả nợ cho anh T1. Số tiền 3.000.000 đồng D đã tiêu xài hết. Khoảng 17 giờ, D gọi điện thoại cho anh N hẹn gặp ở ngã tư đường T giao N, khi gặp anh N thì D nói "anh thông cảm, em lỡ cầm xe của anh rồi" thì anh N nói "mi cầm xe tao ở mô", D trả lời "em cầm ở quán L1”. Anh N yêu cầu D lấy xe ra nhưng D nói không có tiền và

bỏ đi. Đến ngày 10/6/2024 thấy hành vi của D đã chiếm đoạt tài sản của mình nên anh Trần Phong N đã trình báo sự việc đến Công an huyện V.

Bản kết luận định giá tài sản số 402/KLĐGTS ngày 07/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện V kết luận giá trị chiếc xe mô tô Yamaha Sirius bị chiếm đoạt ngày 19/5/2024 có trị giá là 15.750.000 đồng.

Bản kết luận định giá tài sản số: 406/KLĐGTS ngày 10/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện V kết luận giá trị chiếc xe mô tô Yamaha Exciter bị chiếm đoạt ngày 19/5/2024 có trị giá là 13.500.000 đồng

Vật chứng thu giữ và xử lý:

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu xám đen, số khung: RLCUE1740LY078146, số máy: E3T6E527152, Biển kiểm soát: 74L1-321.26 và giấy tờ kèm theo đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Trần Văn Q;

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, màu sơn: Xanh, biển kiểm soát 74L1-375.27, số khung: RLCUG0610HY397298, số máy: G3D4E16414, xe mua mới và đăng ký lần đầu vào tháng 02/2017 và giấy tờ kèm theo trả lại cho chủ sở hữu là anh Trần Phong N.

+ Tiền do Ngân hàng N2 phát hành: 10.000.000 đồng do Phạm Tuấn N1 đã trả lại cho anh Lê Công M.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus của Trần Thế D.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2024/HS-ST ngày 20/9/2024 của Toà án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Thế D phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Xử phạt bị cáo Trần Thế D **18 (Mười tám)** tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/6/2024.

Ngoài ra Toà án cấp sơ thẩm còn tuyên trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 01 tháng 10 năm 2024, bị cáo Trần Thế D có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 17/12/2024, bà Nguyễn Thị D1 (*mẹ bị cáo*) nộp Biên lai thu tiền của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh, bà D1 nộp thay bị cáo số tiền 5.000.000 đồng khắc phục cho ông Lê Công M.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đề nghị: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Thế D phù hợp với Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự về chủ thể và thời hạn kháng cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xét kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thế D thừa nhận ngày 19/05/2024, bị cáo đến nhà ông Trần Văn Q ở tại thôn C, xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị giả vờ mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 74L1-

321.26 đi có việc, sau đó D đến tiệm cầm đồ Lê M ở đường N, thị trấn H, huyện V, tỉnh Quảng Trị cầm cố số tiền 12.000.000 đồng. Với hành vi trên, cùng ngày, D mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biên kiểm soát 74L1- 37527 của anh Trần Phong N nói đi có việc nhưng sau đó đến cầm cố tại tiệm Lê M lấy số tiền 13.000.000 đồng, số tiền cầm cố được D trả nợ và chi tiêu cá nhân. Bị cáo D đã có hành vi gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá 29.250.000 đồng. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự và là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xử phạt mức án 18 tháng tù là phù hợp quy định của pháp luật. Tuy nhiên, tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho ông Lê Công M để khắc phục hậu quả, đây là tình tiết mới nên áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

Bị cáo không kháng cáo về trách nhiệm dân sự, nhưng tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo đã bồi thường số tiền 5.000.000 đồng, do đó sửa phần trách nhiệm dân sự và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thế D, sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt **Trần Thế D 12** (*Mười hai*) tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/6/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584 và Điều 589 của Bộ luật dân sự, buộc Trần Thế D có nghĩa vụ trả cho ông Lê Công M số tiền 15.000.000 (*Mười lăm triệu*) đồng. Đã tạm nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện V số tiền 5.000.000 (*Năm triệu*) đồng theo Biên lai thu tiền số 0000188 ngày 17/12/2024.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 và Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc Trần Thế D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng án phí dân sự; bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Quyết định về xử lý vật chứng của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

THẨM PHÁN THÀNH VIÊN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Hồng Phước Lê Hoài Thủy

Đoàn Thị Kim Thương

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- TAND huyện Vĩnh Linh;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Linh;
- Công an huyện Vĩnh Linh;
- Người tham gia TT;
- Phòng KTNV;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đoàn Thị Kim Thương